

Số: 23/2024/QĐST-DS

Ba Vì, ngày 23 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 15 tháng 4 năm 2024 là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà S, phường BN, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hải Đ – Chức vụ: GD xử lý nợ ngoại bảng trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ 2 khối Ngân hàng bán lẻ

Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà C số 4 TTT, quận ĐĐ, Hà Nội

Người nhận ủy quyền lại: Ông Trình Hoàng K – Cán bộ Ngân hàng TMCP Q,
ông Đỗ Hồng Sơn – Cán bộ Ngân hàng TMCP Q.

Cùng địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà C số 4 TTT, quận ĐĐ, Hà Nội

- Bị đơn: + Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1992

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: Xóm T, thôn TC, xã ĐT, huyện BV, Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 8987033.20 ngày 30/7/2020 nợ gốc là 170.190.000 đồng, nợ lãi là: 11.391.676 đồng, nợ lãi quá hạn là: 38.284.895 đồng; nợ thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/3/2021 là: 53.828.670 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng là **273.695.241 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn, hai trăm bốn mươi một đồng).

Kể từ ngày 11/4/2024, anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 8987033.20 ngày 30/7/2020 và Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/3/2021 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

b/ Án phí: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 6.842.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí 6.925.000đ (Sáu triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0013901 ngày 22/12/2023 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Ba Vì;
- THADS Ba Vì.
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phúc Thịnh